

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định về việc xác định hồ sơ xử phạt vi phạm**  
**hành chính có nội dung phức tạp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1393/TTr-STP ngày 20 tháng 10 năm 2022 quy định việc xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định về việc xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, như sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định thẩm quyền và cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp trên địa bàn tỉnh Nam Định.

**2. Đối tượng áp dụng**

Quyết định áp dụng đối với người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; thủ trưởng cơ quan của người lập biên bản vi phạm hành chính; Trưởng đoàn kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**3. Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:**

a) Hồ sơ có đối tượng vi phạm là cá nhân, tổ chức nước ngoài;

b) Hồ sơ thuộc trường hợp xử phạt vi phạm hành chính cần xác minh thêm tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính để ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

c) Hồ sơ do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến và văn bản đề nghị người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 31 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

d) Hồ sơ vụ việc có phạm vi rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực và được quy định tại nhiều văn bản quy phạm pháp luật quy định về xử lý vi phạm hành chính;

đ) Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến địa giới từ 02 đơn vị hành chính cấp xã hoặc 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên.

4. Thẩm quyền xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính có nội dung phức tạp:

a) Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

b) Thủ trưởng cơ quan của người lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính;

c) Trưởng đoàn kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

d) Việc xác định hồ sơ vi phạm hành chính có nội dung phức tạp thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản này phải được thể hiện bằng văn bản.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2022.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT của tỉnh;
- Trang TTĐT của Sở Tư pháp;
- Lưu: VP1, VP3, VP5, VP6, VP7, VP8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hà Lan Anh**